|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN VĨNH CỬU**TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN**Số: 22**/**KH-THCSVTT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Bình Hòa, ngày 20 tháng 09 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC**

**NĂM HỌC 2022-2023**

Căn cứ Hướng dẫn số 1096 /PGDĐT-THCS 16 tháng 9 năm 2022 của Phòng GD&ĐT Vĩnh Cửu V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2022-2023

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường,

 Trường THCS Võ Trường Toản xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2022-2023 như sau:

**A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1.** Thực hiện kế hoạch của ngành giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

**2.** Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, lớp 7; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 8, lớp 9, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục tại đơn vị.

**3.** Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

**4.** Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục tại đơn vị.

**5.** Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

**B. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Kết quả 2021-2022** | **Chỉ tiêu 2022-2023** | **Ghi chú** |
| **1** | Huy động HS hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6 | 100% | 100% |  |
| **2** | Tỷ lệ học sinh bỏ học | 0,45% | 0,2% |  |
| **3.** | Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh lớp 6,7 (Theo TT 22/2021/TT-BGDĐT) |  |  |  |
| **Rèn luyện**TốtKháĐạtChưa đạt | 100%0,0%0,0%0,0% | 100%0,0%0,0%0,0% |  |
| **Học tập**TốtKháĐạtChưa đạt | 47,23%32,34%20,43%0,0% | 47,5%32,5%20,0%0,0% |  |
| **4** | Kết quả hại mặt giáo dục đối với học sinh khối 8,9 (Theo TT 58/2011/TT-BGDĐT; TT 26/2020/TT-BGDĐT) |  |  |  |
| Hạnh kiểmTốtKháTrung bìnhYếu | 99,67%0,33%0,0%0,0% | 99,7%0,3%0,0%0,0% |  |
| Học lựcGiỏiKháTrung bìnhYếuKém | 53,5%37,4%9,1%0,0%0,0% | 53,5%37,5%9,0%0,0%0,0% |  |
| **5** | Tỷ lệ HS lên lớp thẳng |  |  |  |
| **6** | Tỷ lệ HS lớp 9 tốt nghiệp THCS | 100% | 100% |  |
| **7** | Học sinh tốt nghiệp THCS vào học lớp 10 trường THPT và các trường nghề chuyên nghiệp | 92% | 92% |  |
| **8** | Hội thi GV dạy giỏi- Cấp trường- Cấp huyện | Không tổ chức | 100% GV20% GV |  |
| **9** | Cuộc thi Khoa học kỹ thuật- Cấp trường- Cấp huyện- Cấp tỉnh | 20 HS12HS2HS | 20HS12HS4HS |  |
| **10** | Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên- Cấp trường- Cấp huyện- Cấp tỉnh- Cấp quốc gia | 20HS6HS2HS0HS | 20HS6 HS4HS2HS |  |
| **11** | Danh hiệu thi đua tập thể | Lao động Xuất sắc | Lao động Xuất sắc |  |
| **12** | Thư viện | Đạt chuẩn | Đạt chuẩn |  |
| **13** | Kiểm định CLGD | Cấp độ 2 | Cấp độ 2 |  |
| **14** | Trường học đạt Chuẩn Quốc gia | Mức độ 1 | Mức độ 1 |  |
| **15** | Kiểm tra nội bộ- Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ giáo dục- Kiểm tra chuyên đề | 35%100% | 35%100% |  |

**C. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

**I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

- Đảm bảo an toàn trường học, hoàn thành chương trình năm học 2022-2023 đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

- Nhà trường tiếp tục rà soát, dự báo quy mô phát triển mạng lưới trường lớp, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; thực hiện tốt chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6,7 đồng thời chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 8 từ năm học 2023-2024.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tiếp tục đảm bảo thực hiện chương trình GDPT hiện hành trong điều kiện dịch Covid-19 và các tình huống bất thường khác.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, GV đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV, NV.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy – học. Tăng cường sử dụng sổ điện tử, các phần mềm quản lý giáo dục trong nhà trường.

- Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS ban hành kèm Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT (đối với lớp 6,7); Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT (đối với lớp 8,9); chuẩn bị tốt cuộc thi Khoa học kỹ thuật; thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024

- Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ (tiếng Anh). Tiếp tục triển khai hướng dẫn số 231/PGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 03 năm 2022 của Phòng GD&ĐT Vĩnh Cửu V/v Hướng dẫn triển khai nhiệm vụ Đề án Ngoại ngữ Quốc gia năm 2022

- Thực hiện đúng các quy định về thu - chi tài chính do các cấp quản lý quy định.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

**1.** **Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả**

**1.1 Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của BGDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hạch giáo dục nhà trường; Công văn số 3280/BGD ĐT –GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của BGDDT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; Hướng dẫn số 1096 /PGDĐT-THCS 16 tháng 9 năm 2022 của Phòng GD&ĐT Vĩnh Cửu V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2022-2023

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục gồm 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học theo kế hoạch số 969/KH-PGDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Phòng GD&ĐT Vĩnh Cửu về thời gian năm học 2022 – 2023 đối với giáo dục Mầm non, Tiểu học và Trung học Cơ sở.

**1.1.1.Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

- Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học.

- Đối với bộ môn Khoa học tự nhiên, trong năm học 2021-2022 nhà trường phân giáo viên công dạy theo từng chủ đề, khi trong tuần có nhiều tiết dạy môn KHTN thì nhà trường phải điều chỉnh lại phân công giáo viên dạy (môn Lý, Hóa, Sinh) ở lớp 7,8,9; Đến năm học 2022-2023 nhà trường đã định hướng giáo viên bộ môn Lý, Hóa, Sinh tự bồi dưỡng để đảm nhận tất cả các chủ đề trong bộ môn Khoa học tự nhiên.

- Đối với bộ môn Lịch sử và Địa lý, kế hoạch dạy học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lý, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kỳ. Tuy nhiên trong năm học 2021-2022 kế hoạch giáo dục được thực hiện ở hai phân môn như sau: ở HK1 phân môn Sử dạy 2 tiết/tuần, phân môn Địa dạy 1 tiết/tuần; ở HK2 phân môn Sử dạy 1 tiết/tuần, phân môn Địa dạy 2 tiết/tuần dẫn đến các bài kiểm tra học kỳ chưa đảm bảo được sự tương đương về thời lượng của hai phân môn. Trong năm học 2022-2023 nhà trường linh hoạt trong xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, xếp thời khóa biểu để đảm bảo trước các bài kiểm tra định kỳ phân môn học Lịch sử và phân môn Địa lý đạt được thời lượng chương trình là tương đương.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong năm học 2022-2023 cũng giống như năm học trước 2021-2022 nhà trường phân công 3 giáo viên cùng thực hiện như sau: giáo viên Tổng phụ trách đảm nhận hoạt động Sinh hoạt dưới cờ; 01 giáo viên đảm nhận hoạt động giáo dục theo chủ đề; giáo viên chủ nhiệm đảm nhận hoạt động trong giờ sinh hoạt lớp. Giáo viên được phân công phải xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy, kế hoạch kiểm tra, đánh giá khi tổ chức theo các nội dung mình phụ trách như những môn học khác; giáo viên được phân công phụ trách nội dung nào thì được tính tiết của nội dung đó.

- Đối với Nội dung giáo dục của địa phương tỉnh Đồng Nai gồm các chủ đề ở các bộ môn: Ngữ văn, Âm nhạc, Mỹ thuật, Lịch sử, Địa lý và GDCD. Nhà trường phân công giáo viên dạy học đầy đủ các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên vì vậy việc tổ chức dạy học Nội dung Giáo dục địa phương được tổ chức theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Đối với môn Nghệ thuật: gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật được bố trí dạy học đồng thời, đảm bảo tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề cấp trường năm học 2022-2023, các tổ chuyên môn đề xuất kế hoạch tổ chức 6 chuyên đề cấp trường, so với năm học 2021-2022 tăng thêm 1 chuyên đề. Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề phải tăng cường trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, tại đơn vị

**1.1.2. Đối với việc thực hiện các chương trình môn học**

- Đối với các lớp 8 và 9 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006:

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022-2023 lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong năm học 2021-2022 vì Covid-19 và tinh giảm nội dung dạy học theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình hiện hành, phải được xây dựng hoàn chỉnh, hợp lý hơn so với năm học 2021-2022. Và trong năm học 2022-2023 nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực thực hiện ở trong và ngoài lớp học.

- Dạy học sát đối tượng, dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng; tăng cường các biện pháp để tiếp tục giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi về học lực.

- Đối với các lớp 6 và 7 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

Thực hiện theo Hướng dẫn số 1096 /PGDĐT-THCS 16 tháng 9 năm 2022 của Phòng GD&ĐT Vĩnh Cửu V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2022-2023. Nhà trường chủ động bố trí thời gian triển khai kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh.

- Môn Lịch sử và Địa lý: Chương trình môn học bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lý, mỗi phân công được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp những phần phù hợp của nội dung Địa lý và ngược lại.

- Môn Khoa học tự nhiên: Chương trình môn học gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có sự kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lý, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học tại đơn vị

- Hướng dẫn các Tổ/Nhóm bộ môn thực sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng học liệu số hướng đến hoàn thiện kho học liệu điện tử dùng chung.

# 1.1.3. Công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

- Năm học 2022-2023, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Và trong năm học 2022 - 2023, nhà trường chọn nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng nhà vệ sinh trường học “sáng, xanh, sạch, đẹp”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh.

- Rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; **“chăm sóc mắt”;** hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường.

- Nhà trường xây dựng Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học, nhằm điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của trường; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong cơ sở giáo dục; xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tư vấn tâm lý HS THCS, quyết định thành lập tổ tư vấn gồm các thành viên: BGH, Đoàn – Đội, Giáo viên, NV Y tế, PHHS, HS. Các thành viên của tổ tư vấn phải am hiểu tâm lý lứa tuổi học sinh, phải luôn tôn trọng học sinh, lắng nghe học sinh, phải tạo được niềm tin ở học sinh để việc tư vấn có hiệu quả. Trong quá trình tư vấn giáo viên tư vấn cần giữ bí mật những vấn đề có tính nhạy cảm của học sinh, cha mẹ học sinh để tránh sự mặc cảm của các đối tượng được tư vấn. Mục tiêu của tổ tư vấn: Giúp học sinh tự nhận thức được bản thân và có khả năng ứng phó tích cực trước những khó khăn, thử thách trong cuộc sống, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với gia đình, bạn bè và xã hội, sống tích cực, chủ động, an toàn, hài hòa và lành mạnh, Tư vấn hướng nghiệp cho họcsinh việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai.

- Phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế, UBND xã Bình Hòa trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa dịch COVID-19.

Chỉ tiêu: tổ chức được 4 chuyên đề gió dục kỹ năng sống trong năm học 2022-2023

**1.1.4. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao**

Thực hiện công văn số 1115/PGDĐT- NG ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Phòng GD&ĐT Vĩnh Cửu V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2022-2023

- Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học Giáo dục thể chất (GDTC), bố trí thời gian hợp lý, khoa học góp phần nâng cao chất lượng giờ học; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và cách đánh giá tạo hứng thú, yêu thích môn học, không gây áp lực cho học sinh; huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, các chương trình, dự án nhằm phát triển công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học.

- Tăng cường các hoạt động thể thao trường học, tạo điều kiện cho học sinh, cán bộ, giáo viên thường xuyên tham gia tập luyện, thi đấu nhằm duy trì, nâng cao sức khỏe, thể lực phục vụ tốt cho lao động, học tập.

- Duy trì và phát huy luyện tập thể dục giữa giờ trong học sinh, đưa vào đánh giá thi đua giữa các lớp và có kiểm tra thường xuyên để nâng cao hiệu quả và có tác dụng TDTT; triển khai bài võ cổ truyền 36 động tác vào tập thể dục giữa giờ, tuyên truyền các bài tập thể dục dành cho học sinh tập luyện nâng cao sức khỏe phòng, chống dịch COVID-19.

- Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền, phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh nhằm góp phần hạn chế, đẩy lùi tử vong do đuối nước gây nên cho học sinh; đề xuất các cấp có thẩm quyền đẩy mạnh công tác xã hội hóa hoạt động TDTT.

Chỉ tiêu:

 - Chất lượng bộ môn Thể dục xếp Đạt: 100%.

- 100% học sinh thực hiện tập thể dục giữa giờ nghiêm túc, đúng động tác.

- 100% các lớp tham gia phong trào, HKPĐ cấp trường.

Tham gia đầy đủ các phong trào TDTT do các cấp tổ chức.

**1.1.5. Công tác giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật**

- Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập năm học 2022-2023: cũng như các năm học trước, mỗi em học sinh sẽ có một kế hoạch riêng phù hợp với năng lực học sinh, giáo viên lựa chọn nôi dung và phương pháp dạy học riêng phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Học sinh khuyết tật trong lớp học hoà nhập thực hiện chương trình GD và kế hoạch chung của lớp của trường; Căn cứ vào kế hoạch, chương trình chung, giáo viên dạy lớp có học sinh khuyết tật hoà nhập có thể điều chỉnh chương trình và phương pháp, đánh giá cho phù hợp với học sinh khuyết tật; Căn cứ vào khả năng của học sinh khuyết tật và mức độ khuyết tật, giáo viên dạy cần đưa các em tham gia vào mọi hoạt động của lớp, của trường theo nhu cầu và tiềm năng của từng em.

- Giáo viên trong giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật phải tôn trọng và thực hiện các quyền của người khuyết tật; có phẩm chất đạo đức tốt, yêu thương người khuyết tật; có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của trường; Chủ động phối hợp trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của người khuyết tật; Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật; Tư vấn cho nhà trưởng và gia đình người khuyết tật trong việc hỗ trợ, can thiệp, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật.

Chỉ tiêu: Tỷ lệ học sinh lên lớp (học hoà nhập lớp tiếp theo): 9/9 em = 100%

**1.1.6. Thực hiện có hiệu quả Chương trình các môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT hiện hành và trình GDPT 2018**

- Tạo điều kiện cho 6 giáo viên tiếng Anh tự bồi dưỡng trình độ B2 đáp ứng việc triển khai Chương trình GDPT 2018 (có 5/6 GV tiếng Anh đạt B2); tự bồi dưỡng tin học để ứng dụng CNTT hiệu quả vảo giảng dạy

- Thực hiện giảng dạy theo chương trình của Bộ GD&ĐT, đồng thời sử dụng các tài liệu dạy học bổ trợ, tài liệu tham khảo phù hợp với trình độ học sinh nhằm phát huy kết quả của việc dạy học. Đối với lớp 6,7 học tiếng Anh theo chương trình GDPT mới; khối lớp 8 và một lớp 9 tiếp học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm; các lớp còn lại học chương trình tiếng Anh hệ 7 năm.

## - Về kiểm tra đánh giá môn tiếng Anh: đảm bảo 4 kỹ năng theo hướng dẫn của văn bản số 2304/SGDĐT-GDTrH ngày 06/10/2014 về triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015 và văn bản số 1965/SGDĐT-GDTrH ngày 28/7/2016 về sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016.

- Tiếp tục duy trì câu lạc bộ MC tiếng Anh nhằm xây dựng các đôi bạn, nhóm học tập, rèn luyện kĩ năng giao tiếp Tiếng Anh; Sinh hoạt văn nghệ bằng các bài hát Tiếng Anh; Tìm hiểu văn hóa các dân tộc sử dụng Tiếng Anh làm ngôn ngữ chính trên thế giới; Tham gia hội thi: “Chúng em nói tiếng Anh”; Tham gia các trò chơi trực tuyến Tiếng Anh, các trò chơi học Tiếng Anh…

Chỉ tiêu:

- Tham gia hiệu quả hội thi IOE cấp huyện, cấp tỉnh.

- Chất lượng giáo dục bộ môn tiếng Anh: Trung bình (Đạt) trở lên là 99%

**1.1.7. Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường THCS**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo chung về việc lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh ở một số môn học (Ngữ văn, Địa lý, GDCD, Âm nhạc, Mỹ thuật) lớp 6789 theo hướng dẫn của thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với hoàn cảnh, lịch sử tại địa phương. Triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường để thực hiện.

- Chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn thảo luận xây dựng kế hoạch dạy học có lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh. Các tổ nhóm chuyên môn rà soát lại nội dung tất cả các bài học và nghiên cứu kỹ Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở để lồng ghép giáo dục phù hợp.

- Giáo viên lồng ghép nội dung GDQP-AN vào bài giảng, tập trung vào các kiến thức nâng cao kỹ năng sống thông qua hình ảnh lịch sử, các hiện vật mang tính giáo dục, nhà truyền thống, tổ chức hội thi, hội thao tìm hiểu kiến thức QP-AN. Phương pháp giảng dạy phải truyền cảm, ngắn gọn, xúc tích phát huy được tính sáng tạo và kỹ năng sống của học sinh.

Chỉ tiêu:

- Nội dung GDQP - AN được thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các môn học đầy đủ ở các môn Ngữ văn, Địa lý, GDCD, Âm nhạc và Mỹ thuật lớp 6,7,8,9

- Còn với các môn học khác như Lịch sử, Thể dục,.... giáo viên chủ động đề xuất bài học gắn liền với các sự kiện, với truyền thống hào hùng chống giặc ngoại xâm của dân tộc, với kỹ năng rèn luyện sức khỏe tốt để xây dựng và bảo vệ tổ quốc...

**2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học**

- Kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022; công văn số 2899/SGDĐT-NV1 ngày 29/7/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo và văn bản số 883/PGDĐT-THCS ngày 02/8/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Đối với môn Toán, thực hiện nội dung tập huấn về hướng dẫn thực hiện Chương trình tổng thể 2018, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 môn Toán theo hướng dẫn tại các văn bản số 3053/SGDĐT-NV1 ngày 10/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai và văn bản số 959/PGDĐT-THCS ngày 19/8/2022 về Hướng dẫn thực hiện Giáo dục Toán học năm học 2022-2023 và định hướng cho hai năm học tiếp theo.

 - Tăng cường tổ chức các hoạt động Văn hóa - Văn nghệ, Thể dục - Thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học cơ sở; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục tại các đơn vị trường học theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường cụ thể như đầu tư các phần mềm quản lý Thư viện, Thiết bị, các ngân hàng bài giảng điện tử, ngân hàng đề kiểm tra,…tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh dễ dàng truy cập thông tin, ứng dụng vào dạy và học đạt thiệu quả.

**3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

Nhà trường xây dựng Quy chế kiểm tra đánh giá học sinh THCS năm học 2022-2023, thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ (quy chế tổ chức; đề kiểm tra xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá)

**\* Đối với lớp 6,7:** được kiếm tra, đánh giá theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 về Quy định đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT

- Các môn đánh giá bằng nhận xét: Đạt và Chưa đạt là GDTC, Nghệ thuật, GDĐP, HĐ TNHN

- Các môn còn lại: đánh giá bằng nhận xét kết hợp điểm số

- Kết quả rèn luyện (trước đây gọi là Hạnh kiểm) gồm 4 mức: Tốt, Khá, Đạt, Chưa đạt

- Kết quả học tập (trước đây gọi là Học lực) gồm 4 mức: Tốt, Khá, Đạt, Chưa đạt

**\* Đối với lớp 8,9:** kiểm tra đánh giá theo thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 v/v sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD

- Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6,7:

+ Môn Lịch sử và Địa lý: việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn (có 2 ĐĐGTX/phân môn/học kỳ). Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật: có 1 ĐDGTX/nội dung/học kỳ; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên - được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Nhà trường giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định

- Giáo viên thực hiện việc đánh giá học sinh THCS theo đúng quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT đối với khối lớp 6, lớp 7; khuyến khích các nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 8 và lớp 9. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

**4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

* 1. **. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp:**

**4.1.1.** Tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo quy định của Bộ GD-ĐT thông qua các chủ đề trong năm học. Đồng thời đẩy mạnh công tác tư vấn cho học sinh, cung cấp những thông tin cần thiết, cho những lời khuyên bổ ích và giải những thắc mắc của các em trong quá trình chọn ngành, nghề qua trao đổi trực tiếp.

- Giúp học sinh thấy được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc chọn nghề nói chung và quyết định hướng đi sau tốt nghiệp nói riêng dựa trên cơ sở năng lực, điều kiện ... của bản thân

- Bước đầu hiểu được lợi ích của sự phù hợp nghề của từng con người cụ thể trong tương lai; Học sinh bước đầu thấy được một cách khái quát các hướng đi sau khi tốt nghiệp THCS

- Giới thiệu và tổ chức tìm hiểu, so sánh qua thực tế về sự phù hợp và không phù hợp nghề của từng con người cụ thể, tìm hiểu và dự đoán nguyên nhân; Hướng dẫn học sinh thảo luận, hình dung bước đầu các hướng đi, sự thay đổi hình thức học tập hoặc làm việc sau khi tốt nghiệp THCS

**4.1.2.** Tăng cường phối hợp với các trường dạy nghề chuyên nghiệp như: Trung cấp nghề Mai Linh; Cao đẳng Cơ giới và Thủy lợi; Cao đẳng Trang trí Mĩ thuật Đồng Nai để tổ chức tư vấn nghề nhằm định hướng phân luồng cho HS lớp 9 sau khi tốt nghiệp THCS.

- Các trường THCS phải đa dạng hóa và đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp cho học sinh THCS; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường THCS theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GD&ĐT và công văn số 2677/SGDĐT-NV1 ngày 24/8/2020 của Sở GD&ĐT và văn bản số 654/PGD&ĐT ngày 01/9/2020 của phòng GD&ĐT. Cán bộ quản lý và giáo viên các trường cần học tập nâng cao năng lực tổ chức, quản lý, xây dựng và thực hiện dạy học theo phương thức giáo dục STEM ở các hình thức: Dạy học các môn khoa học theo bài học STEM, hoạt động trải nghiệm STEM và Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

* 1. **. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS:**

a) Đối với học sinh có học lực trung bình hay, giáo viên chủ nhiệm tư vấn phụ huynh đăng ký cho học sinh học nghề, học ở các trường: Cao đẳng Nghề, Cao đẳng Mĩ thuật, Cao đẳng Cơ giới Thủy lợi sau khi tốt nghiệp THCS. Tăng cường phân luồng học sinh sau THCS.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ giáo viên làm nhiệm vụ phổ cập giáo dục, thực hiện tốt hồ sơ lưu trữ, sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục – xóa mù chữ, coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả thực trạng tình hình phổ cập giáo dục.

c) Với học sinh bỏ học nhà trường phái nắm chắc tình hình, nguyên nhân và có giải pháp khắc phục, cần vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh, củng cố và duy trì chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS.

**5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi:**

Động viên toàn thể CB, GV tham gia tích cực, hiệu quả các hội thi do ngành phát động như:

+ Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng

+ Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện

+ Hội thi khoa học kỹ thuật cấp huyện, tỉnh

+ Hội thi GD giỏi ứng dụng CNTT tỉnh Đồng Nai 2022

+ Các cuộc thi viết

+ Các cuộc thi tìm hiểu pháp luật

+ Hội thi phát huy Sáng kiến sáng tạo trong lao động và học tập

+ Giải Toán. tiếng Anh trên Internet

+ Vẽ tranh, kể chuyện, tuyên truyền ATGT,…

+ Và các hội thi khác trong năm học

**III. PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP**

**1.** Trường tọa lạc tại ấp Thới Sơn, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu: thuận lợi cho học sinh cư ngụ tại các xã Bình Hòa, Tân Bình, Bình lợi (ấp 5) đến trường.

Trong năm học học 2022-2023 nhà trường đã huy động học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6 đạt 99,7%. Tổng số học sinh toàn trường là 1197 em được chia thành 26 lớp (trung bình có 46 HS/lớp), cụ thể ở các khối:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số lớp** | **Tổng số HS** | **Khối 6** | **Khối 7** | **Khối 8** | **Khối 9** |
| **Số lớp** | **Số HS** | **Số lớp** | **Số HS** | **Số lớp** | **Số HS** | **Số lớp** | **Số HS** |
| 26 | 1197 | 6 | 316 | 5 | 237 | 7 | 327 | 7 | 317 |

**2.** **Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất**

Đầu, giữa và cuối năm học, tiến hành kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tổi thiểu. Phát động phong trào Giáo viên làm đồ dùng dạy học nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo giáo dục tại đơn vị, chỉ đạo giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

Quan tâm đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất để đảm bảo kết hợp dạy học văn hóa với các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giúp rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

**3.** Tham mưu với các cấp lãnh đạo để tăng cường cơ sở vật chất nhà trường, các phòng học bộ môn còn thiếu (phòng học Công nghệ, phòng thực hành môn Sinh), thư viện với hệ thống máy tính được kết nối internet, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh – sạch – đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng “Trường học hạnh phúc”. Đảm bảo các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia và đảm bảo các tiêu chuẩn của chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

**IV. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC.**

**1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

**1.1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

Nhà trường hiện có 5 giáo viên chưa đủ chuẩn trình độ ĐHSP, cụ thể môn Toán: 2GV; Sử: 1GV; Địa: 1GV; tiếng Anh: 1GV. Trong đó có 2 giáo viên chuẩn bị nghỉ hưu trong 2 năm tới, 2 giáo viên nam 55 tuổi và 1 giáo viên tiếng Anh có 2 con nhỏ nên chưa đăng ký học Đại học

Đầu năm học 2022-2023 nhà trường thiếu 10 giáo viên theo định biên. Nhà trường thực hiện hợp đồng 4 GV: 2 Địa, 2 Sử nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Thực hiện kế hoạch tuyển viên chức năm 2022.

**1.2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục**

Toàn thể CB, GV nhà trường đều tham gia bồi dưỡng đại trà thực hiện chương trình GDPT mới; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Nhà trường có 01 giáo viên tham gia bồi dưỡng giáo viên cốt cán môn Ngữ văn.

Nhà trường tổ chức bồi dưỡng cho toàn thể CB, GV nhà trường các năng lực như sau: Năng lực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; cập nhật kiến thức nâng cao năng lực giảng dạy, năng lực ngoại ngữ và công nghệ thông tin; năng lực hỗ trợ đồng nghiệp tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ;… động viên giáo viên tham gia bồi dưỡng của một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

**2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

**-** Nhà trường tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp hỗ trợ nhà trường tu sửa cơ sở vật chất bị xuống cấp (trường được xây dựng vào năm 2002), tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 ca/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh

**-** Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn, thường xuyên rà soát trang thiết bị phòng học bộ môn để kịp thời tu sửa, bổ sung.

**-** Tổ chức góp ý sách giáo khoa, dạy thử nghiệm các bộ sách giáo khoa 9 khi có yêu cầu của Phòng GDĐT, Sở GD&ĐT.

- Nhà trường tổ chức lựa chọn và đề xuất danh mục sách giáo khoa được chọn của đơn vị lên các cấp có thẩm quyền theo các hướng dẫn tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

**V. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC.**

Nhà trường triển khai thực hiện Kế hoạch số 248/KH-PGDĐT ngày 17/3/2022 của Phòng GD&ĐT Vĩnh Cửu về việc triển khai thực hiện Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở của ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021-2025.

Tạo điều kiển để nhân viên y tế tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên về công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, các bệnh không lây nhiễm cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học.

Bố trí phòng y tế trường học đảm bảo trang thiết bị hoạt động theo quy định. Xây dựng văn bản và triển khai thực hiện công tác phối hợp giữa nhà trường và Trạm Y tế xã Bình Hòa trong việc thực hiện nhiệm vụ y tế học đường, chăm sóc sức khỏẻ học sinh.

- Tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh, bảo đảm quyền lợi được chăm sóc sức khỏe ban đầu của học sinh trong trường học, phấn đấu đạt tỷ lệ 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

- Tiếp tục tăng cường thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục theo Chỉ thị số 4316/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng GD&ĐT; phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn trẻ em, học sinh các kiến thức về an toàn thực phẩm và thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục, truyền thông về dân số, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản; phòng chống tác hại của thuốc lá và đồ uống có cồn; thực hiện dinh dưỡng hợp lý; giảm muối trong khẩu phần ăn; phòng chống bệnh không lây nhiễm (tim, mạch, huyết áp, đái tháo đường, thừa cân-béo phì,..); bệnh, tật học đường (bệnh về mắt, răng-miệng, cột sống,...)

- Thực hiện hiệu quả Tài liệu hướng dẫn giáo dục phòng tránh đuối nước học sinh và các tài liệu truyền thông ban hành theo Quyết định số 4704/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2022 của Bộ GDĐT; tăng cường tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em, học sinh cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên y tế trường học; bồi dưỡng cấp chứng chỉ dạy bơi an toàn cho đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất trong trường học;

**VI. THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

**1. Một số nội dung quản lý giáo dục ở trường THCS Võ Trường Toản**

- Quản lý tốt việc thực hiện quy chế chuyên môn: Giúp cho các hoạt động, công việc dạy của nhà trường được tiến hành suôn sẻ, trật tự, ổn định, đảm bảo các yêu cầu cơ bản và đúng tiến độ thời gian; Đảm bảo được chất lượng ban đầu, chất lượng nền của quá trình dạy học; Tạo nền tảng và môi trường thuận lợi cho việc duy trì và nâng cao chất lượng dạy học.

- Quản lý việc nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học với các nội dung cơ bản:

+ Quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn

+ Quản lý hoạt động đổi mới phương pháp dạy học của GV

+ Quản lý sinh hoạt tổ chuyên môn

+ Quản lý hoạt động học tập của học sinh

+ Quản lý công tác phục vụ dạy học.

**2.** Đổi mới sinh hoạt tổ / nhóm: Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Sinh hoạt chuyên môn về phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực; Sinh hoạt chuyên môn về dạy học theo định hướng giáo dục STEM; Sinh hoạt chuyên môn về đổi mới kiểm tra, đánh giá. Thực hiện các chuyên đề có chất lượng cấp trường, cụm trường, phòng, sở tổ chức

**3.** Thực hiện đúng, đủ các loại hồ sơ sổ sách của nhà trường, của tổ chuyên môn, của giáo viên theo quy định của thông tư 32/2020/TT-BDGĐT ngày 15/9/2020 V/v ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Ứng dụng CNTT trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn như: tăng cường sử dụng sổ điểm điện tử (vnedu.vn) hiệu quả, đúng quy định; thực hiện nhập liệu và sử dụng hiệu quả dữ liệu trên trang Cơ sở dữ liệu ngành <http://csdl.moet.gov.vn/>; Công tác tự đánh giá được cập nhật số liệu, nhận xét đánh giá thường xuyên trên hệ thống <https://kddongnai.esoft.edu.vn/>

**4.** Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

**5.** Phân công CB, GV, NV viết và đưa tin trên website nhà trường thcsvotruongtoanvc.edu.vn, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Lưu ý: bài viết phải được BGH nhà trường duyệt trước khi đăng lên website

# VII. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Hội đồng Thi đua khen thường của nhà trường thực hiện đầy đủ các nội dung:

- Phát động và tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua; Đẩy mạnh tuyền, phát hiện, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến; Kiện toàn Hội đồng Thi đua khen thưởng hàng năm; Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch, quy chế hoạt động và triển khai thực hiện của Hội đồng Thi đua Khen thưởng cấp trường năm học 2022-2023

- Tổ chức đăng ký, bình xét thi đua đúng người, đúng thành tích, bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- Thực hiện các báo cáo nghiêm túc, đầy đủ, đúng thời hạn quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung và số liệu báo cáo.

**D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**I. VỚI BAN GIÁM HIỆU**

- Phê duyệt các kế hoạch hoạt động chuyên môn của nhà trường, của các tổ chuyên môn, của giáo viên. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2022-2023 và triển khai toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các buổi họp Hội đồng trường, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện thường xuyên họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch cho phù hợp.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo Điều lệ trường trung học.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

# II. VỚI TỔ CHUYÊN MÔN

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn, ký duyệt kế hoạch bài học (giáo án), kế hoạch kiểm tra đánh giá, kế hoạch cá nhân của giáo viên và trình BGH phê duyệt trước khi thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề, kế hoạch dạy học trải nghiệm STEM theo yêu cầu bộ môn.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 tuần / 1 lần, trong đó sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ít nhất 02 lần/1 học kỳ. Chú trọng việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

**III. VỚI GIÁO VIÊN**

- Vận dụng có hiệu phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

- Xây dựng kế hoạch bài học/ chủ đề phù hợp với tình hình thực tiễn của học sinh, tăng cường các hoạt động giáo dục theo định hướng STEM.

- Đổi mới các hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

# IV. CÔNG TÁC KIỂM TRA

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề…, kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài định kỳ.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn trong các tiết thí nghiệm thực hành, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo quy định tại của thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GD&ĐT;- HĐGD xã Bình Hòa;- BGH; Các tổ CM;- Các bộ phận- Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG****Đinh Công Sơn** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN VĨNH CỬU**TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**LỊCH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2022-2023**

*(Kèm kế hoạch số 22 /KH-THCSVTT ngày 20/09 /2022 của trường THCS
Võ Trường Toản)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung công việc** | **Người thực hiện** | **Điều chỉnh** |
| 7,8 | Tham gia tập huấn về xây dựng ma trận đề kiểm tra học kì theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT. | BGH, GVBM |  |
| Triển khai Giáo dục STEM | GV bộ môn Toán, Tin, KHTN, Công nghệ |  |
| Triển khai giáo dục chăm sóc mắt | GVBM Sinh học và các môn học khác |  |
| 9 | Tổ chức Lễ khai giảng năm học 2022-2023 (05/09/2022) | Toàn thể CB, GV, NV và HS |  |
| Tổ chức họp chuyên môn và tập huấn chuyên môn đầu năm học |  |  |
| Chỉ đạo công tác xây dựng kếhoạch giáo dục năm học 2022-2023 | BGH, Tổ/Nhóm chuyên môn |  |
| Phê duyệt và chỉ đạo triển khaicông tác thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 | BGH, Tổ/Nhóm chuyên môn |  |
| Cập nhật cơ sở dữ liệu năm học 2022-2023 lên các phần mềm: Cơ sở ngành, Quản lý điểm HS; Hệ thống KĐ CLGD |  |  |
| Điều tra và cập nhật vào hồ sơ PCGD XMC | C. Hồng |  |
| Chỉ đạo thành lập, xây dựng KH của 04 câu lạc bộ: TDTT, MC tiếng Anh, Sáng tác thơ văn, STEM-KHKT | BGH, 4 GV phụ trách 4 CLB |  |
| Tổ chức chuyên đề STEM nghiên cứu KHKT | BGH, C. Hạ, C. K Anh |  |
| Triển khai cuộc thi “Ý tưởng sáng tạo” và cuộc thi “Khoa học kĩ thuật” cấp trường | GV và HS |  |
| 10. | Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn vàcác tổ chức, đoàn thể. | CBGV |  |
| Tổ chức Hội giảng chào mừng ngày 15/10 | 5 tổ CM |  |
| Tổ chức cho học sinh thi KHKT cấp trường vòng 2 trưng bày sản phẩm | BGH, 5 tổ CM, GVHD, HS |  |
| Xây dựng kế hoạch tổ chức Kiểm tra giữa HK1 | BGH, 5 tổ CM |  |
| Triển khai các cuộc thi theo hướng dẫn chỉ đạo của Phòng, Sở GD&ĐT | GV phụ trách |  |
| Tổ chức chuyên đề cấp huyện | C. Hạ; C. K Anh |  |
| Tham dự các chuyên đề giáo dục do Phòng GD&ĐT Vĩnh Cửu tổ chức | CBGV |  |
| 11 | Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể. | CBGV |  |
| Tổ chức kiểm tra đánh giá giữa HK1 | CBGV |  |
| Tổ chức các hoạt động giáo dục chào mừng ngày 20/11 | CBGV |  |
| Tổ chức vòng thi cấp trường hội thi tiếng Anh trên internet (IOE) | GV tiếng Anh và HS |  |
| Tham gia hội thi GV dạy giỏi cấp huyện | GV đăng ký |  |
| Tổ chức chuyên đề môn Toán, Nghệ thuật | Các tổ CM |  |
| Tham dự các chuyên đề giáo dục do Phòng GD&ĐT Vĩnh Cửu tổ chức | CBGV |  |
| 12 | Tổ chức và rà soát việc thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể. | 5 tổ CM |  |
| Tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp huyện dành cho HS lớp 8,9 và ngày Hội STEM 2022 (dự kiến ngày 16/12/2022) | CBGV, HS |  |
| Tổ chức kiểm tra đánh giá cuối học kì I- Sở GD&ĐT ra đề KTHK1 môn Văn, Toán, tiếng Anh lớp 9 - Phòng GD&ĐT ra đề KTHK1 môn Văn, Toán, tiếng Anh lớp 6,7,8 (theo tình hình thực tế) | CBGV |  |
| 01 | Sơ kết HK1 và nộp báo cáo về PGD&ĐT (Kết thúc HK 1 từ ngày 07/01/2023) | BGH |  |
| Bắt đầu chương trình HK2 từ ngày 09/01/2023 | CBGV |  |
| Hoạt động ngoại khóa theo chủ đề | CBGV |  |
| Tổng kết công tác PCGD năm 2022 | BGH, C. Hồng |  |
| Nghỉ Tết Nguyên đán | CB, GV, NV, HS |  |
| 02 | Xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp | CBGV, HS |  |
| Tham dự Cuộc thi KHKT và Ngày hội STEM cấp tỉnh. | CBGV, HS |  |
| Tổ chức chuyên đề tiếng Anh | Tổ TA |  |
| 3 | Tổ chức tốt “Tháng Thanh niên” và kỷ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3/2022 | Chi đoàn |  |
| Tổ chức chuyên đề KHTN, Ngữ văn | Tổ KHTN, Văn |  |
| Tổ chức kiểm tra giữa HK2 | CBGV |  |
| 4 | Đánh giá công tác BDTX của GV | BGH, các tổ CM |  |
| Ôn tập cuối HK2 | CBGV |  |
| 5 | Tổ chức kiểm tra học kỳ 2- Sở GD&ĐT ra đề KTHK2 môn Văn, Toán, tiếng Anh lớp 9 - Phòng GD&ĐT ra đề KTHK2 môn Văn, Toán, tiếng Anh lớp 6,7,8 (theo tình hình thực tế) | CBGV |  |
| Xét tốt nghiệp THCS | Hội đồng xét TN |  |
| Hoàn thành dữ liệu phần mềm xét tốt nghiệp THCS và tuyển sinh lớp 10 | BGH, GVCN 9 |  |
| Xét lên lớp thẳng | Hội đồng xét lên lớp |  |
| Kết thức năm học, nộp báo cáo tổng kết về PGD | BGH, TTCM |  |
| Xây dựng kế hoạch ôn tập trong hè dành cho HS yếu | BGH |  |
| Hướng dẫn lựa chọn SGK lớp 8 | CBGV |  |
| 6 | Nộp hồ sơ xét thi đua và SKKN về Phòng GD | CBGV |  |
| Triển khai hoạt động hè (tháng 6/2023 đến tháng 8/2023). | Đội |  |
| Thư ký phách kỳ thi Tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024  | CBGV |  |
| Tham gia cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên năm 2023 | GV phụ trách |  |
| 7 | Hoàn thành tuyển sinh lớp 6 và lớp 10 (31/7/2023). | Văn phòng, CBGV |  |
| Coi thi TN THPT | CBGV |  |
| Thống kê HS TN THCS học lớp 10 THPT và các trường nghề | GVCN 9 |  |
| 8 | Sửa chữa CSVC | BGH |  |
| Tổ chức kiểm tra lại cho HS he 2023 | CBGV |  |
| Phân công chuyên môn năm học 2023-2024 | BGH, TTCM |  |